TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 09-01-2026
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 –HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Bộ.
Ông Phan Mạnh Tưởng.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Hoàng Thị Ngọc Bích – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 346/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025 về tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Bạch Thị Kiều A, sinh năm 1990.
Nơi thường trú: xóm Nưa, phường Kỳ Sơn, tỉnh Phú Thọ.
- *Bị đơn:* anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1988.
Nơi thường trú: thôn Nội Xá, xã Ứng Hoà, TP Hà Nội.

(Tại phiên toà, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án chị Bạch Thị Kiều A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Kiều A và anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1988 tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Độc Lập, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình vào ngày 24/6/2024. Sau khi kết hôn vợ chồng làm lao động tự do. Vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc, hoà thuận đến tháng 5 năm 2025 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do anh Quân mải chơi, không có trách nhiệm về kinh tế, về chăm lo cho gia đình và vợ con nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Mặc dù đã cố gắng để hàn gắn, được gia đình hai bên khuyên giải nhưng đều không có kết quả. Thực tế vợ

chồng đã ly thân từ tháng 7 năm 2025 đến nay, không ai còn quan tâm đến ai. Nay nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, Chị Kiều A xin được ly hôn với anh Quân. Đề nghị Tòa án xem xét và giải quyết để chị sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Hồng Q có 01 con chung là cháu Nguyễn Hồng Bảo Minh, sinh ngày 25/8/2024. Từ khi vợ chồng sống ly thân, cháu Minh đang ở với Chị Kiều A. Nay ly hôn, chị đề nghị được tiếp tục được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Minh vì cháu còn nhỏ và không yêu cầu anh Quân phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: chị xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Hồng Q có quan điểm trình bày như sau: Anh đồng ý về thời điểm tự nguyện kết hôn như Chị Kiều A trình bày là đúng. Anh Quân trình bày từ năm 2025 Chị Kiều A thường gây sự cãi nhau với anh và từ tháng 5/2025 anh đã về nhà anh ở thôn Nội Xá, xã Hoà Xá, TP Hà Nội để ở, còn Chị Kiều A vẫn ở trên phường Kỳ Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nay Chị Kiều A có đơn xin ly hôn, quan điểm của anh là vẫn mong vợ chồng về đoàn tụ để cùng nuôi dạy con cái còn nếu Chị Kiều A kiên quyết xin ly hôn thì anh cũng đồng ý. Về con chung: anh Quân xác nhận có 01 con chung như Chị Kiều A trình bày là đúng. Trường hợp bị ly hôn thì anh đồng ý giao con chung là cháu Nguyễn Hồng Bảo Minh, sinh ngày 25/8/2024 cho Chị Kiều A tiếp tục nuôi dưỡng, và nhất trí với quan điểm của Chị Kiều A không yêu cầu anh phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên, Chị Kiều A không được cản trở quyền thăm nom con chung của anh. Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng không có gì.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Bạch Thị Kiều A có đơn xin xét xử vắng mặt, Chị Kiều A giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh Quân, chị đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hồng Bảo Minh cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Bị đơn anh Nguyễn Hồng Q xin vắng mặt và giữ nguyên quan điểm trình bày ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hà Nội phát biểu ý kiến về quá trình giải quyết vụ án.

Quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục pháp luật tố tụng dân sự, không có vi phạm gì, đã xác định đúng tư cách của đương sự, giải quyết đúng thời hạn của vụ án.

Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật có liên quan trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Quân dù được triệu tập và giao các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều không đến làm việc. Tại phiên toà, nguyên đơn và bị đơn đều có đề nghị xét xử vắng mặt nên đề nghị Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Bạch Thị Kiều A được ly hôn với anh Nguyễn Hồng Q. Về con chung: giao con chung là cháu Nguyễn Hồng Bảo Minh, sinh ngày 25/8/2024 cho Chị Kiều A tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện của Chị Kiều A không yêu cầu anh Quân phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự trình bày không yêu cầu nên không giải quyết. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Bạch Thị Kiều A khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Hồng Q có nơi cư trú tại thôn Nội Xá, xã Hoà Xá, TP Hà Nội. vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Hà Nội.

Tại phiên toà, các đương sự đều có đề nghị xin giải quyết vắng mặt. Do vậy, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bạch Thị Kiều A và anh Nguyễn Hồng Q tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn vào ngày 24/6/2024 tại UBND xã Độc Lập, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình (Nay là UBND phường Kỳ Sơn, tỉnh Phú Thọ) đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của Chị Kiều A: Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân từ tháng 5/2025 đến nay. Chị Kiều A thừa nhận không còn tình cảm vợ chồng với anh Quân, mỗi người có một cuộc sống riêng, không ai còn quan tâm đến ai. Anh Quân xin đoàn tụ nhưng không có giải pháp để đoàn tụ và nếu Chị Kiều A kiên quyết xin ly hôn thì anh cũng đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của Chị Kiều A là phù hợp với pháp luật hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Chị Kiều A và anh Quân đều trình bày có 01 con chung là cháu Nguyễn Hồng Bảo Minh, sinh ngày 25/8/2024. Hiện từ khi vợ chồng sống ly thân, cháu Minh đang ở với mẹ là Chị Kiều A. Nay ly hôn, Chị Kiều A đề nghị được tiếp tục nuôi cháu Minh, không yêu cầu anh Quân phải cấp dưỡng nuôi con chung và được anh Quân đồng ý. Xét thấy, cháu Minh còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên rất cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của mẹ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu này của Chị Kiều A, anh Quân và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Ghi nhận sự tự nguyện của Chị Kiều A không yêu cầu anh Quân phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi về người nuôi con và trợ cấp nuôi con chung.

Anh Quân có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Kiều A và anh Quân đều không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Bạch Thị Kiều A phải chịu án theo quy định pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Chương III Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. **Xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bạch Thị Kiều A .

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bạch Thị Kiều A được ly hôn với anh Nguyễn Hồng Q.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hồng Bảo Minh, sinh ngày 25/8/2024 cho chị Bạch Thị Kiều A tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Bạch Thị Kiều A không yêu cầu anh Nguyễn Hồng Q phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có yêu cầu mới.

Anh Nguyễn Hồng Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: chị Bạch Thị Kiều A và anh Nguyễn Hồng Q đều không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Bạch Thị Kiều A phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được đối trừ tiền tạm ứng án phí Chị Kiều A đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0012343 ngày 17/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

5. Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND khu vực 12 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12 – Hà Nội;
- UBND (nơi đăng ký kết hôn);
- Đương sự;
- Lưu: VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Thị Hồng